

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1093/QĐ-BYT ngày 02/5/2024 của Bộ Y tế và Kế hoạch số 229-KH/TU ngày 18/3/2024 của Tỉnh ủy Nghệ An thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới

Thực hiện Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1093/QĐ-BYT ngày 02/5/2024 của Bộ Y tế và Kế hoạch số 229-KH/TU ngày 18/3/2024 của Tỉnh ủy Nghệ An triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định số 1093/QĐ-BYT và Kế hoạch số 229-KH/TU), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh được giao tại Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định số 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và Kế hoạch này.

b) Tạo chuyển biến về nhận thức và hành động của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan và người dân về công tác y tế cơ sở; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực cho công tác y tế cơ sở.

c) Xác định nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định số 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và nội dung tại kế hoạch này.

2. Yêu cầu

a) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị bám sát các nội dung tại Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định số 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và nội dung tại kế hoạch này để triển khai thực hiện đảm bảo đầy đủ, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả.

b) Nội dung Kế hoạch phải gắn với trách nhiệm của các ngành, các cấp, các đơn vị đối với y tế cơ sở; bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, đúng tiến độ giữa các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính, phát triển nguồn nhân lực để bảo đảm y tế cơ sở đủ năng lực cung ứng các dịch vụ y tế cơ bản có chất lượng cho người dân, ưu tiên những khu vực khó khăn, đồng thời chủ động ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng, hướng tới công bằng, hiệu quả trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2030, đạt các mục tiêu sau:

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 95%.
- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe trên 95%.
- Người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại y tế cơ sở được bảo hiểm y tế chi trả trên 95%.
- Mỗi trạm y tế cấp xã có ít nhất một bác sĩ cơ hữu.
- Mỗi xóm, bản có một nhân viên y tế kiêm nhiệm công tác dân số và mỗi khối có một cộng tác viên dân số kiêm nhiệm công tác y tế được đào tạo chuyên môn y tế.
- Người có nguy cơ cao mắc bệnh được kiểm tra sức khỏe ít nhất một lần/năm; hướng tới kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn dân.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định số 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

b) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với chính quyền, cơ quan chuyên môn trong thực hiện công tác y tế cơ sở.

- Nâng cao chất lượng hoạt động và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế cơ sở, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, ngành y tế phải nêu cao vai trò, trách nhiệm đối với hoạt động của y tế cơ sở thuộc phạm vi phụ trách.

- Thường xuyên theo dõi phát hiện những khó khăn vướng mắc, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

c) Thường xuyên tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh, yêu cầu của công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và vai trò, nhiệm vụ của y tế cơ sở. Mở rộng và đa dạng hoá các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe. Đẩy mạnh phong trào rèn luyện, nâng cao sức khỏe toàn dân.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong xây dựng, triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về y tế cơ sở

a) Lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu về y tế cơ sở vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và chiến lược dài hạn của tỉnh, của các ngành, các cấp địa phương.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật về y tế cơ sở và bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, dược, phòng, chống bệnh truyền nhiễm, an toàn thực phẩm... bảo đảm y tế cơ sở giữ vai trò tuyến đầu trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

c) Khuyến khích y tế tư nhân, tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng và kết nối với y tế cơ sở trong quản lý sức khỏe cá nhân.

d) Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, y tế cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện thống nhất mô hình tổ chức, quản lý đối với trung tâm y tế cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý toàn diện theo quy định hoàn thành vào quý 2 năm 2025; - Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy y tế cơ sở theo phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Các huyện, thành phố, thị xã có mật độ dân cư cao, địa bàn rộng có thể bố trí nhiều hơn 01 trạm y tế cấp xã. Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp căn cứ quy mô lao động, điều kiện thực tiễn và nhu cầu để thành lập cơ sở y tế phù hợp.

- Trạm y tế xã hoạt động phải gắn với quản lý toàn diện sức khỏe cá nhân; quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, dinh dưỡng cộng đồng; thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo mô hình y học gia đình; kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại; kết hợp quân y và dân y; phối hợp với nhà trường trong công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Rà soát, sắp xếp hệ thống y tế trường học gắn với y tế cơ sở, bảo đảm mỗi trường học có nhân viên phụ trách công tác y tế trường học (nhân viên chuyên trách hoặc phân công nhân viên kiêm nhiệm theo dõi công tác y tế trường học) hoặc ký hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế ở địa phương; các trung tâm y tế cấp huyện, trạm y tế cấp xã có phân công cán bộ phụ trách công tác y tế trường học.

3. Tăng cường đầu tư cho y tế cơ sở gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước

a) Phân bổ ngân sách cho y tế cơ sở theo hướng Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, tăng chi dựa trên kết quả hoạt động và điều kiện thực tiễn; áp dụng phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cho y tế cơ sở thực hiện các gói dịch vụ y tế cơ bản.

b) Vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kỹ thuật, tài chính để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho y tế cơ sở.

c) Ưu tiên đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị cho các trạm y tế cấp xã, trung tâm y tế cấp huyện, tạo điều kiện để y tế cơ sở triển khai được các kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến, nhất là các dịch vụ thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản tại tuyến xã;

d) Chi trả theo hướng khuyến khích cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe dân cư tại cộng đồng. Tăng cường nguồn lực cho y tế dự phòng, sàng lọc và phát hiện sớm bệnh tật.

đ) Chỉ đạo y tế cơ sở tổ chức thực hiện tính đúng, tính đủ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định; xác định rõ chính sách phúc lợi, chính sách an sinh trong giá dịch vụ y tế.

e) Đảm bảo quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế theo danh mục dịch vụ và phạm vi chi trả của quỹ bảo hiểm y tế.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cơ sở

a) Tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ y tế cơ sở với số lượng, cơ cấu phù hợp theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt..

b) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế cơ sở; có chính sách đào tạo phù hợp cho khu vực khó khăn; phối hợp linh hoạt các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

c) Bảo đảm tiền lương, phụ cấp, chế độ đãi ngộ cho nhân lực y tế cơ sở tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ và đặc thù công việc. Thực hiện rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, chế độ đãi ngộ thu hút, hỗ trợ đào tạo cho cán bộ y tế, nhất là cán bộ y tế có chuyên môn cao, chuyên môn sâu làm việc lâu dài tại y tế cơ sở đặc biệt vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và đội ngũ nhân viên y tế kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số kiêm nhiệm công tác y tế.

d) Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả việc luân phiên, luân chuyển, điều động nhân lực y tế để hỗ trợ thường xuyên cho y tế cơ sở.

5. Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của y tế cơ sở

a) Chú trọng phòng bệnh, nâng cao sức khỏe, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật; quản lý và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở; thực hiện quản lý toàn diện sức khỏe người dân tại gia đình và cộng đồng; theo dõi, quản lý sức khỏe toàn diện cho người dân tại địa phương.

b) Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại y tế cơ sở được bảo hiểm y tế chi trả đạt chỉ tiêu đề ra.

c) Phát triển mô hình bác sĩ gia đình; thực hiện việc chuyển tuyến chuyên môn linh hoạt theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

d) Các bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế cấp huyện tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển các dịch vụ kỹ thuật mới, phương pháp mới, thực hiện đầy đủ các kỹ thuật điều trị đa khoa và chăm sóc cơ bản, thường xuyên chỉ đạo, chuyển giao kỹ thuật và hỗ trợ trực tiếp về chuyên môn cho các trạm y tế xã bảo đảm dịch vụ y tế sẵn có cung cấp cho người dân địa phương.

đ) Phát huy vai trò, hiệu quả của y học cổ truyền trong phòng, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y, nâng cao năng lực y tế vùng khó khăn; thực hiện hiệu quả công tác y tế trường học.

e) Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động của y tế cơ sở; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, tăng cường kết nối giữa y tế cơ sở với y tế tuyến trên và người dân trong tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh từ xa; thực hiện thống kê, quản lý dữ liệu về y tế cơ sở thống nhất với hệ thống y tế trong tỉnh và trong cả nước theo quy định.

6. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị

Nhiệm vụ cụ thể và tiến độ thời gian thực hiện tại Phụ lục kèm theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách Trung ương, các Chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện và tham mưu kiểm tra, đánh giá tiến độ việc thực hiện Kế hoạch tại các ngành, địa phương trong tỉnh; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Tham mưu sắp xếp, tổ chức bộ máy y tế cơ sở theo phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2024-2025 của tỉnh Nghệ An khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan xây dựng Đề án và chuyển giao Trung tâm Y tế cấp huyện trực thuộc Sở Y tế về trực thuộc UBND cấp huyện trực tiếp quản lý; gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định, hoàn thành trong quý II năm 2025.

- Chủ trì rà soát cơ chế, chính sách về y tế - dân số để đề xuất sửa đổi, bổ sung; phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh

ban hành, bổ sung cơ chế chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo cho cán bộ y tế, nhất là cán bộ y tế có chuyên môn cao, chuyên môn sâu làm việc lâu dài tại y tế cơ sở đặc biệt vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và đội ngũ nhân viên y tế kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số kiêm nhiệm công tác y tế;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đánh giá kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị y tế cơ sở trực thuộc Sở Y tế.

- Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động của y tế cơ sở; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường kết nối giữa y tế cơ sở với y tế tuyến trên và người dân trong tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

- Tổng hợp những khó khăn vướng mắc, đề xuất những giải pháp tháo gỡ trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền kinh phí thực hiện Kế hoạch thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Phối hợp với Sở Y tế đánh giá kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị y tế cơ sở trực thuộc Sở Y tế.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện kiện toàn tổ chức mạng lưới y tế cơ sở phù hợp với điều kiện thực tiễn của mỗi địa phương, đơn vị.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành các quyết định chuyển giao Trung tâm Y tế cấp huyện trực thuộc Sở Y tế về trực thuộc UBND cấp huyện quản lý toàn diện.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và chiến lược dài hạn; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đầu tư phát triển cho y tế cơ sở và các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư cho y tế cơ sở.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan Báo chí, Đài truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, hệ thống Thông tin cơ sở tuyên truyền về các nội dung của Chỉ thị số 25- CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định số 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và nội dung tại Kế hoạch; Tăng cường tuyên truyền về tầm quan trọng của y tế cơ sở là nền tảng, tuyến đầu trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin quản lý ngành y tế, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế và các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin quản lý y tế phục vụ người dân.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì phối hợp với Sở Y tế để tham mưu hoàn thiện mạng lưới y tế trường học theo hướng y tế cơ sở gắn kết với y tế trường học; bảo đảm đầy đủ phương tiện, y dụng cụ; thực hiện sơ cấp cứu, triển khai công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

- Đưa nội dung đầu tư cho trạm y tế xã vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và bố trí ngân sách hàng năm của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và các nội dung tại Kế hoạch này.

8. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và UBND cấp huyện đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đảm bảo duy trì mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân của tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế đảm bảo quyền lợi của người bệnh theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện thanh toán chi phí bảo hiểm y tế theo gói dịch vụ tại tuyến y tế cơ sở, thanh toán dịch vụ cho bác sỹ gia đình, trạm y tế khi chăm sóc sức khỏe cho người bệnh tại gia đình.

- Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành và địa phương tham mưu sử dụng quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo đúng quy định.

9. Các Sở, ban, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và các nội dung tại Kế hoạch này; tổ chức, triển khai y tế cơ quan, doanh nghiệp và y tế khu công nghiệp, đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho người lao động theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Căn cứ Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và các nội dung quy định tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; đưa các chỉ tiêu y tế cơ sở vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và chiến lược dài hạn của địa phương.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy y tế cơ sở sau khi UBND tỉnh phê duyệt chuyên mô hình tổ chức, quản lý đối với Trung tâm Y tế cấp huyện do UBND cấp huyện quản lý. Tiếp nhận bàn giao và thực hiện quản lý toàn diện hệ thống y tế cơ sở trên địa bàn theo lộ trình quy định.

- Quan tâm đầu tư phát triển hệ thống y tế cơ sở về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế; đảm bảo ngân sách chi thường xuyên cho các hoạt động của y tế cơ sở; vận động tổ chức, cá nhân hỗ trợ tài chính để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho y tế cơ sở. Đánh giá kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị y tế cơ sở trực thuộc UBND cấp huyện.

- Tăng cường chỉ đạo các xã, phường, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã trên địa bàn và tiêu chí y tế trong xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể các cấp

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng; giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, yêu cầu kịp thời báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy, thành ủy, thị ủy;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị ngành y tế;
- CVP, PCVP phụ trách văn xã;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long

PHỤ LỤC

Chi tiết triển khai thực hiện Kế hoạch số 229-KH/TU ngày 18/3/2024 của Tỉnh ủy Nghệ An
(Kèm theo Kế hoạch số 542 /KH-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 25- CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Quyết định 1093/QĐ-BYT, Kế hoạch số 229-KH/TU và Kế hoạch của UBND tỉnh về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới.	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý 3/2024
2	Kiểm tra, giám sát cơ quan quản lý, cơ quan chuyên môn trong thực hiện trách nhiệm, nâng cao chất lượng, tạo thuận lợi cho người dân trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế cơ sở, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh, yêu cầu của công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và vai trò, nhiệm vụ của y tế cơ sở. Mở rộng và đa dạng hoá các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, Đẩy mạnh phong trào rèn luyện, nâng cao sức khỏe toàn dân.	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế cơ sở vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và chiến lược phát triển dài hạn của tỉnh, các sở, ngành và chính quyền địa phương.	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Xây dựng Đề án Phát triển nguồn nhân lực y tế đến năm 2030, định hướng đến năm 2035	Sở Y tế	Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý 3/2024
6	Hoàn tất việc chuyển giao Trung tâm Y tế cấp huyện trực thuộc Sở Y tế về trực thuộc UBND cấp huyện trực tiếp quản lý; thực hiện thống nhất mô hình tổ chức, quản lý đối với Trung tâm Y tế cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý toàn diện.	Sở Y tế	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý 2/2025

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy y tế cơ sở theo phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.	Sở Y tế	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có Quyết định sắp xếp đơn vị hành chính
8	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng và phát triển Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An” tại Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 13/9/20219 của UBND tỉnh Nghệ An; Triển khai xây dựng đề án cho giai đoạn tiếp theo dự kiến vào năm 2026.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
9	Vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kỹ thuật, tài chính để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho y tế cơ sở.	Sở Y tế, Sở KH và Đầu tư; UBND cấp huyện	Sở Tài chính, và các cơ quan đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
10	Triển khai thực hiện các gói dịch vụ y tế cơ bản để giao nhiệm vụ cho y tế cơ sở.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Bộ Y tế
11	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách, chế độ đãi ngộ thu hút, hỗ trợ đào tạo cho cán bộ y tế, làm việc lâu dài tại y tế cơ sở đặc biệt vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và đội ngũ nhân viên y tế kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số kiêm nhiệm công tác y tế.	Sở Y tế; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ; Sở Tài chính, Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
12	Tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ y tế cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý với số lượng, cơ cấu phù hợp theo Đề án vị trí việc làm	Sở Y tế; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
13	Đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế cơ sở; có chính sách đào tạo đặc thù cho khu vực khó khăn; phối hợp linh hoạt các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức y khoa liên tục.	Sở Y tế; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
14	Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả việc luân phiên, luân chuyển, điều động nhân lực y tế để hỗ trợ thường xuyên cho y tế cơ sở.	Sở Y tế, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
15	Chú trọng phòng bệnh, nâng cao sức khỏe, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật; đẩy mạnh quản lý và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở; thực hiện quản lý sức khỏe người dân tại gia đình và cộng đồng.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
16	Xây dựng, phát triển mô hình bác sĩ gia đình, thiết lập hệ thống chuyên tuyến chuyên môn linh hoạt.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
17	Phát huy vai trò, hiệu quả của y học cổ truyền trong phòng, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y, y tế cơ sở gắn kết với y tế trường học, nâng cao năng lực y tế vùng khó khăn.	Sở Y tế Sở Giáo dục	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
18	Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động của y tế cơ sở; đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin, tăng cường kết nối giữa y tế cơ sở với y tế tuyến trên và người dân trong tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh từ xa; thống kê, quản lý dữ liệu về y tế cơ sở thống nhất với hệ thống y tế trong cả nước, gắn với bảo đảm an toàn dữ liệu cá nhân, thông tin cá nhân.	Sở Y tế; Sở Thông tin - Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên